

Số 2946 /KH-UBND

Vĩnh Tường, ngày 29 tháng 11 năm 2017

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai cuộc vận động xây dựng trường học "Xanh - Sạch - Đẹp, An toàn thực phẩm và tăng cường giáo dục đạo đức học sinh giai đoạn 2017-2021"**

Căn cứ Chỉ thị số 40/2008/CT-BGDĐT ngày 22/7/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phát động phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"; Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 04/01/2013 của Huyện ủy Vĩnh Tường về việc thông qua Đề án "Bảo vệ môi trường huyện Vĩnh Tường giai đoạn 2012-2017 và định hướng đến năm 2020"; Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT, ngày 12/5/2016 của liên Bộ Y tế-Bộ GDĐT về việc "Quy định về công tác y tế trường học"; Chỉ thị số 10/CT-CT, ngày 25/10/2017 của Chủ tịch UBND huyện Vĩnh Tường "Về triển khai các biện pháp quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm và hành nghề Y, Dược ngoài công lập trên địa bàn huyện"; UBND huyện Vĩnh Tường xây dựng Kế hoạch triển khai Cuộc vận động xây dựng trường học "Xanh - Sạch - Đẹp, An toàn thực phẩm và tăng cường giáo dục đạo đức học sinh giai đoạn 2017-2021" với những nội dung cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH-YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Nâng cao ý thức, trách nhiệm của cán bộ, giáo viên, học sinh và nhân dân trong việc xây dựng trường học "Xanh - Sạch - Đẹp, An toàn thực phẩm và tăng cường giáo dục đạo đức học sinh". Xây dựng các nhà trường có cảnh quan phù hợp, nhiều cây xanh, khuôn viên luôn sạch, đẹp; không có bạo lực học đường, không có tai, tệ nạn xã hội; thực phẩm, nước uống hằng ngày phải đáp ứng các tiêu chuẩn về y tế, cân bằng nhu cầu dinh dưỡng cho học sinh. Từ đó, tạo môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học trong các nhà trường.

##### **2. Yêu cầu**

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả, tránh hình thức, góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh trong các nhà trường.



Tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về Cuộc vận động xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp, An toàn thực phẩm và tăng cường giáo dục đạo đức học sinh.

Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp xây dựng nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp và đảm bảo An toàn thực phẩm.

## II. NỘI DUNG CỦA KẾ HOẠCH

### 1. Xây dựng môi trường

#### 1.1. Thiết kế quy hoạch

Làm tốt công tác khảo sát thực tế để quy hoạch, thiết kế. Trong quá trình quy hoạch, thiết kế và thi công phải bao quát toàn bộ cơ sở vật chất nhà trường trong một tổng thể thống nhất, hợp lý, khoa học.

#### 1.2. Các tiêu chí cần đạt

##### a. Tiêu chí Xanh

Tiếp tục trồng thêm cây xanh có bóng mát, bố trí phù hợp với vị trí trong sân trường đảm bảo đủ bóng mát cho học sinh vui chơi, hoạt động ngoài trời.

Quy hoạch lại các bồn hoa, thảm cỏ, trồng thêm các loại hoa, cây cảnh trong sân trường, phù hợp với tổng thể quy hoạch của nhà trường, phục vụ cho việc tổ chức hoạt động vui chơi, hoạt động ngoại khóa, học tập.

Thường xuyên tu bổ chăm sóc chậu hoa, cây cảnh để cán bộ, giáo viên, học sinh được giảng dạy và học tập trong môi trường thân thiện. (*Lưu ý: Trồng cây có bóng mát, cảnh và rễ chắc, ít bị sâu đảm bảo ít rụng lá, có tán, bóng mát nhiều mùa; không trồng cây có nhiều sâu hoặc có vỏ, lá, hoa chứa chất độc hại và có mùi khó chịu*).

##### b. Tiêu chí Sạch

Thường xuyên cho học sinh lao động giữ gìn vệ sinh trường, lớp. Giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường; chăm sóc cây xanh, vệ sinh các đồ dùng cá nhân, sạch sẽ, ngăn nắp và gọn gàng.

Bổ sung hệ thống thùng rác có nắp đậy, xe thu gom rác thải đặt ở vị trí phù hợp đảm bảo mỹ quan, thuận tiện trong sử dụng. Từng bước tập cho học sinh có thói quen phân loại rác theo 3 nhóm (*các loại giấy vụn; nhựa ni lông, kim loại; lá cây, trái cây*)..

Xây thêm mương thoát nước có nắp đậy chắc chắn, an toàn; thường xuyên khơi thông sạch sẽ đảm bảo không có mùi hôi, không có hồ nước đọng gây ô nhiễm trong trường. Có hệ thống thoát nước riêng cho khu vực phòng thí nghiệm, cơ sở thực hành, phòng y tế, nhà bếp, khu vệ sinh.

Sắp xếp bàn ghế trong các lớp học và nơi làm việc của các bộ phận trong nhà trường ngăn nắp, sạch sẽ, gọn gàng.

Bảo đảm đủ nước uống, nước sinh hoạt cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh trong trường.



Tích cực tham mưu chính quyền xã, thị trấn để có đủ các khu vệ sinh riêng cho cán bộ, giáo viên và học sinh (*nhà vệ sinh nam/nữ riêng*). Về thiết kế các nhà vệ sinh phải đảm bảo các tiêu chuẩn đã công bố tại Quyết định số 2585/QĐ-BKHCN, ngày 23/8/2011 của Bộ Khoa học và Công nghệ. Về vệ sinh nhà tiêu phải đảm bảo các quy chuẩn kỹ thuật tại Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Sân trường, lớp học và khu vực xung quanh trường luôn được vệ sinh sạch sẽ. Nhà trường có bếp ăn phải được ngành Y tế thẩm định và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm. Có nhà ăn sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo vệ sinh theo quy định.

Thường xuyên tổ chức cho học sinh tham gia bảo vệ cảnh quan, môi trường, giữ gìn vệ sinh công cộng, vệ sinh trường lớp và giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh cá nhân.

### *c. Tiêu chí Đẹp*

Từng bước quy hoạch lại hệ thống bồn hoa, cây cảnh theo bản Quy hoạch tổng thể đã được UBND huyện phê duyệt đảm bảo tính thẩm mỹ.

Sắp xếp hệ thống bảng biểu, tranh ảnh, áp phích tuyên truyền đảm bảo tính thẩm mỹ và giáo dục, phù hợp với tâm sinh lý của học sinh và thường xuyên được bảo dưỡng, tu bổ. Các phòng học, phòng chức năng, hành lang, cầu thang, tường rào... được trang trí bằng các hình ảnh, sản phẩm mang tính giáo dục cao.

Thực hiện tốt quy định về trang phục của giáo viên và học sinh: Sạch sẽ, gọn gàng, mô phạm, phù hợp với điều kiện của nhà trường và kinh tế của địa phương.

Thực hiện nghiêm túc quy chế ứng xử, nếp sống văn hóa trong nhà trường; 100% cán bộ, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng có ý thức, trách nhiệm bảo vệ môi trường, biết sống hài hòa, thân thiện với thiên nhiên; đảm bảo trường học thực sự là một trung tâm văn hóa giáo dục, rèn luyện và phát triển nhân cách cho học sinh.

## **2. Đảm bảo An toàn thực phẩm**

Đối với các trường có bếp ăn bán trú, bộ phận y tế có trách nhiệm kiểm tra bếp ăn đảm bảo hợp vệ sinh, thực phẩm tươi, sạch, an toàn. Thực hiện nghiêm túc các quy định về bảo quản, chế biến thực phẩm; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

Bếp ăn, nhà ăn (*khu vực ăn uống*) trong trường học hoặc các trường học không có bếp ăn bán trú phải ký hợp đồng với các công ty (*cơ sở*) để cung cấp thức ăn cho học sinh bảo đảm theo quy định tại Thông tư số 30/2012/TT-BYT, ngày 05/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Đối với người làm việc tại nhà ăn, bếp ăn trong trường học phải bảo đảm các yêu cầu về sức khỏe theo quy định tại Thông tư số 15/2012/TT-BYT, ngày 12/9/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế.



### **3. Tăng cường giáo dục đạo đức học sinh**

Nâng cao ý thức tự giác của học sinh, chú trọng giáo dục văn hóa truyền thống, lễ phép, kính trên nhường dưới, kính trọng ông bà, cha mẹ, thầy cô, tôn trọng và hòa nhã với bạn bè. Giáo dục học sinh không đua đòi, phòng tránh thói hư tật xấu nhen nhóm từ lứa tuổi học sinh. Đảm bảo không để xảy ra tai nạn xã hội, bạo lực trong nhà trường.

Làm tốt công tác giáo dục kỹ năng sống thông qua việc tích hợp tại các tiết học trên lớp và các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Giáo viên chủ nhiệm phối hợp với cha mẹ học sinh thường xuyên giáo dục, nhắc nhở các em có ý thức tự bảo vệ, phòng tránh tai nạn thương tích (*không chơi gần ao hồ, không chơi với lửa, điện...*) và thực hiện tốt các quy định về an toàn giao thông.

Tổ chức các hoạt động tập thể, các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao một cách thiết thực, vui tươi, lành mạnh, khuyến khích sự tham gia chủ động, tự giác, tích cực của học sinh. Xây dựng môi trường nhà trường vui vẻ, đoàn kết.

### **4. Thời gian thực hiện.**

Kế hoạch được thực hiện trong giai đoạn 2017-2021; định kỳ tháng 4 hằng năm UBND huyện tổ chức kiểm tra đánh giá, xếp loại các nhà trường.

### **5. Nguồn kinh phí thực hiện.**

- Xã hội hóa (*trên nguyên tắc vận động tự nguyện*);
- Kinh phí được cấp hằng năm của trường;
- Kinh phí hỗ trợ từ UBND huyện;
- Huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác;

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch Triển khai cuộc vận động xây dựng trường học "Xanh - Sạch - Đẹp, An toàn thực phẩm và tăng cường giáo dục đạo đức học sinh giai đoạn 2017-2021";

- Chủ trì phối hợp với các phòng, ban có liên quan, ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:

+ Tham mưu hướng dẫn, chỉ đạo các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thực hiện tốt công tác xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực, xây dựng cảnh quan nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp; làm tốt công tác đảm bảo an toàn thực phẩm và giáo dục đạo đức lối sống cho học sinh.

+ Tham mưu xây dựng tiêu chí kiểm tra, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện kế hoạch cuối mỗi năm học.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ, Phòng Tài chính - Kế hoạch, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Y tế, Trung tâm Văn hóa - Thông tin- Thể thao huyện triển khai thực hiện kế hoạch.

### **2. Phòng Nội vụ**

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo:



- Rà soát đội ngũ CBQL, GV trong các trường MN, TH, THCS để tham mưu với UBND huyện bổ nhiệm, luân chuyển hợp lý đối với CBQL, GV, NV nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí đánh giá thi đua hằng năm của các nhà trường.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

Chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nội vụ và các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân huyện hỗ trợ kinh phí đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các công trình vệ sinh, công trình Xanh - Sạch - Đẹp, bếp ăn, ... cho các nhà trường. Quản lý việc sử dụng nguồn kinh phí cấp hiệu quả, chất lượng.

Hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý tài chính, ngân sách của các đơn vị.

### **4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

Chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND các xã, thị trấn hoàn chỉnh quy hoạch xây dựng, mở rộng cho các nhà trường đúng quy định và đảm bảo tiến độ.

### **5. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

Hướng dẫn các xã, thị trấn hoàn thiện các thủ tục mở rộng diện tích đất cho các nhà trường đúng quy định

### **6. Phòng Y tế**

Chủ trì phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các trường đảm bảo thực hiện đúng các quy định về y tế trường học, về vệ sinh an toàn thực phẩm, chăm sóc sức khỏe cán bộ, giáo viên và học sinh.

Phối hợp với các phòng ban liên quan, tham gia đánh giá công tác xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp, An toàn thực phẩm, giáo dục đạo đức học sinh trong các nhà trường.

### **7. Trung tâm Văn hóa- Thông tin- Thể thao**

Xây dựng các chương trình chuyên trang, chuyên mục truyền thanh trên hệ thống truyền thanh của huyện, đăng trên cổng thông tin giao tiếp điện tử huyện nhằm tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về Cuộc vận động xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp, An toàn thực phẩm và giáo dục đạo đức học sinh.

### **8. UBND các xã, thị trấn**

Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong nhân dân về Cuộc vận động xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp; An toàn thực phẩm và giáo dục đạo đức học sinh.

Chỉ đạo các ban ngành đoàn thể tích cực vận động các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tham gia xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp; bếp ăn đảm bảo An toàn thực phẩm.

### **9. Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở**

Xây dựng kế hoạch triển khai cuộc vận động xây dựng trường Xanh - Sạch - Đẹp, an toàn thực phẩm và tăng cường giáo dục đạo đức học sinh.



Tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo tới cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường về ý thức trách nhiệm đối với cuộc vận động.

Tuyên truyền sâu rộng đến phụ huynh học sinh và nhân dân về mục đích, ý nghĩa cuộc vận động; công khai quy hoạch, tài chính theo quy định.

Tham mưu Ủy ban nhân dân xã, thị trấn tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, xã hội hóa các nguồn lực đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai Cuộc vận động xây dựng trường học "Xanh - Sạch - Đẹp, An toàn thực phẩm và tăng cường giáo dục đạo đức học sinh giai đoạn 2017-2021". Yêu cầu các cơ quan, đơn vị liên quan; các xã, thị trấn; các trường MN, TH, THCS trên địa bàn huyện nghiêm túc thực hiện *thực*

**Nơi nhận:**

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện; (Để B/c)
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Chánh VP HĐND&UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- UBND các xã, TT;
- Các trường MN, TH, THCS;
- Lưu VT, PGD-ĐT. *h*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Chí Thái**

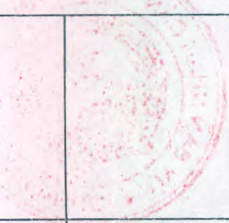


**PHỤ LỤC 1:**  
**TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TRƯỜNG MẦM NON**  
**Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, ATTP, GD đạo đức HS**  
*(Phụ lục kèm theo KH số 2946 /KH-UBND ngày 29/11/2017 của UBND huyện Vĩnh Tường)*



ST T	Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Nội dung, yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt
1	<b>Trường học xanh (25 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 1</i>	Trường học đảm bảo diện tích theo qui định của Điều lệ trường MN, được qui hoạch tổng thể và chi tiết do cấp có thẩm quyền phê duyệt.	3,0	
		<i>Tiêu chí 2</i>	Có tường xây hoặc hàng rào cây xanh bao quanh; trong khuôn viên có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh hài hòa và phù hợp qui hoạch của nhà trường.	6,0	
		<i>Tiêu chí 3</i>	Có vườn trường được bố trí khoa học, hợp lí, phục vụ cho việc dạy học và các hoạt động giáo dục khác.	6,0	
		<i>Tiêu chí 4</i>	Hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh thường xuyên được giáo viên và học sinh chăm sóc.	10,0	
2	<b>Trường học sạch (25 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 5</i>	Toàn bộ khuôn viên của nhà trường, các khối công trình phục vụ dạy học, làm việc, sinh hoạt của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo luôn luôn sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, khoa học.	5,0	
		<i>Tiêu chí 6</i>	Có nơi xử lí rác thải, có thùng đựng rác được đặt vị trí hợp lí đảm bảo mỹ quan, có nắp đậy; rác được phân loại và xử lí trong ngày. Hệ thống cống, rãnh nước thải phải có nắp đậy an toàn; không có hồ nước đọng.	5,0	
		<i>Tiêu chí 7</i>	Đảm bảo nguồn nước sạch đủ sinh hoạt, nước uống hằng ngày cho cán bộ, giáo viên và học sinh.	5,0	
		<i>Tiêu chí 8</i>	Có đủ nhà vệ sinh cho cán bộ, giáo viên và học sinh theo qui định. Nhà vệ sinh phải thoáng, đủ ánh sáng, có mái che; thường xuyên sạch sẽ, không có mùi hôi.	5,0	
		<i>Tiêu chí 9</i>	Thực hiện tốt công tác y tế trường học; tổ chức khám sức khoẻ định kì cho học sinh; tổ chức truyền thông giáo dục về	5,0	



			vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, nguồn nước, phòng chống dịch bệnh, bệnh tật học đường, kỹ năng sống, tai nạn thương tích theo Thông tư 13/2010/TT-BGDĐT, ngày 15/4/2010.		
3	<b>Trường học đẹp (25 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 10</i>	Trường có quy hoạch hợp lý, khoa học đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục và sự phát triển dài hạn; tổng thể khuôn viên nhà trường xanh – sạch – đẹp; trong các phòng học, phòng chức năng được bài trí gọn gàng, thẩm mỹ, có ý nghĩa giáo dục cao.	5,0	
		<i>Tiêu chí 11</i>	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đoàn kết, thân thiện, tương thân, tương ái; tích cực tham gia vào các hoạt động văn hoá, bảo vệ môi trường ở địa phương.	10,0	
		<i>Tiêu chí 12</i>	Hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục của cán bộ giáo viên và học sinh thực hiện đúng theo qui định Điều lệ trường Mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	10,0	
4	<b>An toàn thực phẩm (25 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 13</i>	Có bếp ăn vận hành theo hướng một chiều; bố trí sắp xếp các phòng phù hợp, sạch sẽ. Có giấy cam kết đảm bảo ATVSTP.	5,0	
		<i>Tiêu chí 14</i>	Thực phẩm, đồ ăn được chế biến, bảo quản đúng quy trình.	5,0	
		<i>Tiêu chí 15</i>	Có hợp đồng cung cấp thực phẩm sạch được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận.	5,0	
		<i>Tiêu chí 16</i>	Đồ dùng nấu ăn, bát, đĩa,... luôn sạch sẽ, sắp xếp ngăn nắp. Có đủ hệ thống biểu bảng theo quy định.	10,0	
<b>Tổng điểm</b>				<b>100</b>	



**PHỤ LỤC 2**  
**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TRƯỜNG TIỂU HỌC, THCS**  
**Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, ATTP, GD đạo đức HS**  
**Đối với các trường không có bếp ăn tập thể.**

(Phụ lục kèm theo KH số 2946 /KH-UBND ngày 29/11/2017 của UBND huyện Vĩnh Tường)

ST T	Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Nội dung, yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt
1	<b>Trường học xanh (25 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 1</i>	Trường học đảm bảo diện tích theo qui định, được qui hoạch tổng thể và chi tiết do cấp có thẩm quyền phê duyệt.	3,0	
		<i>Tiêu chí 2</i>	Có tường xây hoặc hàng rào cây xanh bao quanh; trong khuôn viên có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh hài hòa và phù hợp qui hoạch của nhà trường.	6,0	
		<i>Tiêu chí 3</i>	Có vườn trường được bố trí khoa học, hợp lí, phục vụ cho việc dạy học và các hoạt động giáo dục khác.	6,0	
		<i>Tiêu chí 4</i>	Hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh thường xuyên được giáo viên và học sinh chăm sóc.	10,0	
2	<b>Trường học sạch (25 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 5</i>	Toàn bộ khuôn viên của nhà trường, các khối công trình phục vụ dạy học, làm việc, sinh hoạt của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo luôn luôn sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, khoa học.	5,0	
		<i>Tiêu chí 6</i>	Có nơi xử lí rác thải, có thùng đựng rác được đặt vị trí hợp lí đảm bảo mỹ quan, có nắp đậy; rác được phân loại và xử lí trong ngày. Hệ thống cống, rãnh nước thải phải có nắp đậy an toàn; không có hồ nước đọng.	5,0	
		<i>Tiêu chí 7</i>	Đảm bảo nguồn nước sạch đủ sinh hoạt, nước uống hằng ngày cho cán bộ, giáo viên và học sinh.	5,0	
		<i>Tiêu chí 8</i>	Có đủ nhà vệ sinh cho cán bộ, giáo viên và học sinh theo qui định. Nhà vệ sinh phải thoáng, đủ ánh sáng, có mái che; thường xuyên sạch sẽ, không có mùi hôi.	5,0	
		<i>Tiêu chí 9</i>	Thực hiện tốt công tác y tế trường học; tổ chức khám sức khỏe định kì cho học sinh; tổ chức truyền thông giáo dục về	5,0	



			vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, nguồn nước, phòng chống dịch bệnh, bệnh tật học đường, tai nạn thương tích, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo hiểm y tế, kỹ năng sống.		
3	<b>Trường học đẹp (25 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 10</i>	Trường có quy hoạch hợp lí, khoa học đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục và sự phát triển dài hạn; tổng thể khuôn viên nhà trường xanh – sạch – đẹp; trong các phòng học, phòng chức năng được bài trí gọn gàng, thẩm mỹ, có ý nghĩa giáo dục cao.	5,0	
		<i>Tiêu chí 11</i>	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đoàn kết, thân thiện, tương thân, tương ái; tích cực tham gia vào các hoạt động văn hoá, bảo vệ môi trường ở địa phương.	10,0	
		<i>Tiêu chí 12</i>	Hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục của cán bộ giáo viên và học sinh thực hiện đúng theo qui định Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	10,0	
4	<b>Giáo dục đạo đức học sinh (25 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 13</i>	Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức đối với giáo viên và học sinh về giáo dục đạo đức học sinh	5,0	
		<i>Tiêu chí 14</i>	Có kế hoạch và tổ chức tốt việc giáo dục đạo đức học sinh	10,0	
		<i>Tiêu chí 15</i>	Kịp thời biểu dương, khen thưởng, phê bình kỷ luật đối với học sinh. Có đủ hồ sơ lưu hằng năm.	5,0	
		<i>Tiêu chí 16</i>	Không có hiện tượng vi phạm đạo đức người học, vô lễ với thầy cô giáo, vi phạm Luật Giao thông đường bộ.	5,0	
<b>Tổng điểm</b>				<b>100</b>	



**PHỤ LỤC 3**  
**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ TRƯỜNG TIỂU HỌC, THCS**  
**Xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp, ATTP, GD đạo đức HS**  
**Đối với các trường có bếp ăn tập thể.**

(Phụ lục kèm theo KH số 2946 /KH-UBND ngày 29/11/2017 của UBND huyện Vĩnh Tường)



ST T	Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Nội dung, yêu cầu	Điểm tối đa	Điểm đạt
1	<b>Trường học xanh (20 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 1</i>	Trường học đảm bảo diện tích theo qui định, được qui hoạch tổng thể và chi tiết do cấp có thẩm quyền phê duyệt.	3,0	
		<i>Tiêu chí 2</i>	Có tường xây hoặc hàng rào cây xanh bao quanh; trong khuôn viên có hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh hài hòa và phù hợp qui hoạch của nhà trường.	5,0	
		<i>Tiêu chí 3</i>	Có vườn trường được bố trí khoa học, hợp lí, phục vụ cho việc dạy học và các hoạt động giáo dục khác.	5,0	
		<i>Tiêu chí 4</i>	Hệ thống cây xanh, cây bóng mát, thảm cỏ, bồn hoa, cây cảnh thường xuyên được giáo viên và học sinh chăm sóc.	7,0	
2	<b>Trường học sạch (20 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 5</i>	Toàn bộ khuôn viên của nhà trường, các khối công trình phục vụ dạy học, làm việc, sinh hoạt của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đảm bảo luôn luôn sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, khoa học.	4,0	
		<i>Tiêu chí 6</i>	Có nơi xử lí rác thải, có thùng đựng rác được đặt vị trí hợp lí đảm bảo mỹ quan, có nắp đậy; rác được phân loại và xử lí trong ngày. Hệ thống cống, rãnh nước thải phải có nắp đậy an toàn; không có hồ nước đọng.	4,0	
		<i>Tiêu chí 7</i>	Đảm bảo nguồn nước sạch đủ sinh hoạt, nước uống hằng ngày cho cán bộ, giáo viên và học sinh.	4,0	
		<i>Tiêu chí 8</i>	Có đủ nhà vệ sinh cho cán bộ, giáo viên và học sinh theo qui định. Nhà vệ sinh phải thoáng, đủ ánh sáng, có mái che; thường xuyên sạch sẽ, không có mùi hôi.	4,0	
		<i>Tiêu chí 9</i>	Thực hiện tốt công tác y tế trường học; tổ chức khám sức khoẻ định kì cho học sinh; tổ chức truyền thông giáo dục về vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, nguồn nước, phòng chống dịch bệnh,	4,0	



			bệnh tật học đường, tai nạn thương tích, vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo hiểm y tế, kỹ năng sống.		
3	<b>Trường học đẹp (20 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 10</i>	Trường có quy hoạch hợp lý, khoa học đáp ứng được yêu cầu tổ chức các hoạt động giáo dục và sự phát triển dài hạn; tổng thể khuôn viên nhà trường xanh – sạch – đẹp; trong các phòng học, phòng chức năng được bài trí gọn gàng, thẩm mỹ, có ý nghĩa giáo dục cao.	5,0	
		<i>Tiêu chí 11</i>	Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh đoàn kết, thân thiện, tương thân, tương ái; tích cực tham gia vào các hoạt động văn hoá, bảo vệ môi trường ở địa phương.	10,0	
		<i>Tiêu chí 12</i>	Hành vi, ngôn ngữ ứng xử, trang phục của cán bộ giáo viên và học sinh thực hiện đúng theo qui định Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	5,0	
4	<b>An toàn thực phẩm (20 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 13</i>	Bếp ăn có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp. Có giấy cam kết đảm bảo ATVSTP.	5,0	
		<i>Tiêu chí 14</i>	Thực phẩm, đồ ăn được chế biến, bảo quản đúng quy trình.	5,0	
		<i>Tiêu chí 15</i>	Có hợp đồng cung cấp thực phẩm sạch được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận.	5,0	
		<i>Tiêu chí 16</i>	Đồ dùng nấu ăn, bát, đĩa,... luôn sạch sẽ, sắp xếp ngăn nắp. Có đủ hệ thống biểu bảng theo quy định.	5,0	
5	<b>Giáo dục đạo đức học sinh (20 điểm)</b>	<i>Tiêu chí 17</i>	Làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức đối với giáo viên và học sinh về giáo dục đạo đức học sinh.	5,0	
		<i>Tiêu chí 18</i>	Có kế hoạch và tổ chức tốt việc giáo dục đạo đức học sinh.	5,0	
		<i>Tiêu chí 19</i>	Kịp thời biểu dương, khen thưởng, phê bình kỷ luật đối với học sinh. Có đủ hồ sơ lưu hằng năm.	5,0	
		<i>Tiêu chí 20</i>	Không có hiện tượng vi phạm đạo đức người học, vô lễ với thầy cô giáo, vi phạm Luật Giao thông đường bộ.	5,0	
<b>Tổng điểm</b>				<b>100</b>	



\* **Lưu ý:** Các trường được xếp thứ tự đánh giá theo tổng điểm từ cao xuống thấp, và chia thành các loại Xuất sắc, Tốt, Khá, Trung bình, Yếu.

- Loại Xuất sắc: từ 90 đến 100 điểm;
  - Loại Tốt: từ 80 đến dưới 90 điểm;
  - Loại Khá: từ 65 đến dưới 80 điểm;
  - Loại Trung bình: từ 50 đến dưới 65 điểm;
  - Loại Yếu: dưới 50 điểm hoặc để xảy ra một trong các vấn đề: mất an toàn vệ sinh thực phẩm; tai nạn thương tích; bạo lực, xâm hại trẻ em, học sinh; tệ nạn xã hội trong nhà trường.
- 

